**NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA**

**CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ**

**TRONG TÌNH HÌNH MỚI**

 **Th.S Nguyễn Chính Hữu**

 **Phó Chủ tịch LĐLĐ Thành phố Hà Nội**

Công đoàn cơ sở là một trong 4 cấp của hệ thống tổ chức Công đoàn Việt Nam, là nơi trực tiếp, hàng ngày với người lao động, nơi trực tiếp thực hiện những chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn, nơi biến các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, của các cấp công đoàn từ TW đến CĐCS thành hiện thực và đi vào cuộc sống. Có thể nói CĐCS là địa bàn hoạt động chủ yếu đặc biệt quan trọng của tổ chức công đoàn, công đoàn cơ sở có mạnh thì cả hệ thống công đoàn mới vững mạnh.

Để xây dựng CĐCS vững mạnh, việc bồi dưỡng và nâng cao vị trí của chủ tịch CĐCS là đòi hỏi tất yếu, là nhiệm vụ quan trọng có tính chất quyết định của tổ chức công đoàn trong giai đoạn hiện nay.

**I/ Vị trí, nhiệm vụ, quyền hạn, nguyên tắc hoạt động của chủ tịch công đoàn cơ sở**

1. ***Vị trí của chủ tịch CĐCS***
* Chủ tịch công đoàn cơ sở được bầu trong số ủy viên ban chấp hành công đoàn cơ sở, Chủ tịch CĐCS có thể được bầu cử tại đại hội, hội nghị công đoàn cơ sở - Theo qui định tại khoản 5 điều 12 của Điều lệ Công đoàn VN Khóa XII
* Chủ tịch công đoàn là người đứng đầu Ban chấp hành có trách nhiệm điều hành hoạt động của công đoàn cơ sở chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chủ trương, nghị quyết, kết luận, chương trình công tác của Ban chấp hành CĐCS, giải quyết công việc thường xuyên của CĐCS, quyết định triệu tập và chuẩn bị nội dung các hội nghị Ban chấp hành công đoàn, là người đại diện theo pháp luật của ban chấp hành công đoàn cơ sở.
1. ***Nhiệm vụ của chủ tịch Công đoàn cơ sở***

*Chủ tịch công đoàn cơ sở có nhiệm vụ chung của cán bộ công đoàn:*

- Liên hệ mật thiết với đoàn viên và người lao động; lắng nghe ý kiến, kiến nghị của đoàn viên và người lao động để giải quyết hoặc báo cáo, phản ánh kịp thời với người có thẩm quyền xem xét giải quyết.

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động thực hiện tốt nghĩa vụ công dân; chấp hành chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nội quy, quy chế của đơn vị; tích cực học tập nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, pháp luật, chuyên môn, nghiệp vụ

- Nêu gương về mọi mặt đối với đoàn viên và người lao động; tích cực bảo vệ chế độ, bảo vệ Đảng và tổ chức Công đoàn Việt Nam

- Đại diện người lao động đối thoại, thương lượng tập thể theo quy định của pháp luât

- Phát triển đoàn viên và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh

- Đấu tranh chống các biểu hiện vi phạm đường lối. chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nghị quyết của công đoàn các cấp

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do tổ chức công đoàn phân công

*Nhiệm vụ riêng của CTCĐCS*

* Xây dựng chương trình công tác công đoàn cơ sở; chuẩn bị nội dung các cuộc họp Ban chấp hành, Ban thường vụ công đoàn cơ sở
* Tổ chức, chỉ đạo hoạt động công đoàn cơ sở
* Chủ động xây dựng quan hệ hợp tác và phối hợp hoạt động với thủ trưởng cơ quan, đơn vị, người sử dụng lao động
* Xây dựng quan hệ phối hợp hoạt động giữa Ban chấp hành công đoàn và thủ trưởng cơ quan, đơn vị, chủ tịch Hội đồng quản trị, giám độc doanh nghiệp
* Phối hợp chuyên môn và các tổ chức đoàn thể tổ chức thực hiện có hiệu quả Quy chế dân chủ ở cơ sở

***3. Quyền hạn:***

* Là người đại diện theo pháp luật hoặc theo ủy quyền, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động
* Được thực hiện các quyền cảu cán bộ công đoàn theo quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước và các quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam
* Được bảo đảm điều kiện hoạt động công đoàn tại nơi làm việc theo quy định của pháp luật. Được tổ chức công đoàn bảo vệ, giúp đỡ, hỗ trợ khi gặp khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ
* Được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ công tác công đoàn
* Được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của Đảng, Nhà nước và tổ chức Công đoàn
* Cán bộ công đoàn không chuyên trách khi có đủ điều kiện theo quy định và có nguyện vọng, được xem xét ưu tiên tuyển dụng làm cán bộ công đoàn chuyên trách.

***4. Nguyên tắc hoạt động của Chủ tịch công đoàn cơ sở***

Nguyên tắc hoạt động là những quy định cơ bản, ổn định, là chuẩn mực để hướng dẫn nội dung, phương pháp, hình thức thực hiện chức năng của công đoàn, nhằm phản ánh bản chất của tổ chức công đoàn. Trong quá trình chỉ đạo hoạt động Chủ tịch công đoàn cơ sở phải đảm bản những nguyên tắc cơ bản sau:

 *- Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng;*

Đảng cộng sản Việt Nam, đội tiên phong của giai cấp công nhân, nhân dân lao đọng và của cả dân tộc, là hạt nhân lãnh đạo của hệ thống chính trị xã hội Việt Nam, tất cả các thành viên trong hệ thống chính trị, trong đó có Công đoàn, đều đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng nhằm tạo sức mạnh tổng hợp thực hiện mục tiêu, lý tưởng của Đảng.

Để đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng trong hoạt động của mình, các cấp công đoàn cần quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, các nghị quyết của cấp ủy Đảng cấp trên và cấp ủy đồng cấp để đề ra chương trình, kế hoạch hoạt động công đoàn cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của mình, nhằm thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng

* *Liên hệ mật thiết với quần chúng*

Sức mạnh của tổ chức công đoàn là ở chỗ công đoàn có thu hút, tập hợp được đông đảo đoàn viên và người lao động gia nhập và tự giác tham gia hoạt động. Để thu hút được đông đảo người lao động tự nguyện gia nhập và tham gia hoạt động, công đoàn cần thường xuyên liên hệ mật thiết với quần chúng, nắm rõ tâm tư, nguyện vọng và những bức xúc của đoàn viên và người lao động tránh hình thức, sơ cứng, hành chính hóa và xa rời quần chúng. Do vậy liên hệ mật thiết với quần chúng là điều kiện quan trọng nhất, căn bản nhất trong vận động tập hợp và tổ chức cho đoàn viên hoạt động và là nguyên tắc trong mọi tổ chức hoạt động của công đoàn

Để liên hệ mật thiết được với đông đảo quần chúng, NLĐ đòi hỏi chủ tịch công đoàn phải sống hòa mình trong cuộc sống đời thường, phải bằng những việc làm thiết thực, cụ thể để chiếm được lòng tin của quần chúng, phải hiểu rõ tâm tư, nguyện vọng của quần chúng và hướng các hoạt động công đoàn vào đáp ứng các yêu cầu, nguyện vọng của đông đảo quần chúng

* *Đảm bảo tính tự nguyện của quần chúng*

Tính tự nguyện của quần chúng trong hoạt động công đoàn là: quần chúng tự nguyện gia nhập tổ chức công đoàn, tự nguyện tham gia các hoạt động của công đoàn. Khi quần chúng tự nguyện ra nhập, tự nguyện tham gia hoạt động thì chính là động lực mạnh mẽ để phát huy trí tuệ, sức mạnh của quần chúng vào tổ chức, hoạt động nhằm đem lại chất lượng, hiệu quả cao. Mặt khác công đoàn là tổ chức quần chúng rộng lớn của người lao động, do người lao động tự nguyện lập ra, hoat động vì quyền lợi ích của đông đảo người lao động.

Để phát huy được tính tự nguyện của quần chún, đòi hỏi cán bộ công đoàn trước khi làm việc gì cần giải thích, thuyết phục làm cho quần chúng hiểu rõ ý nghĩa, quyền và trách nhiệm đối với công việc đó, đồng thời quan tâm chú trọng đổi mới nội dung, phương pháp hoạt động, để hoạt động công đoàn thực sự hấp dẫn đối với quần chúng.

* *Tập trung dân chủ*

Là nguyên tắc cơ bản trong tổ chức và hoạt động của công đoàn, nhằm đảm bảo sự thống nhất về chính trị, tư tưởng và hành động trong đoàn viên và người lao động

Nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức, hoạt động công đoàn được biểu hiện: Cơ quan lãnh đạo các cấp công đoàn đều do bầu cử lập ra. Cơ quan cao nhất của mỗi cấp công đoàn là Đại hội công đoàn cấp đó. Cơ quan lãnh đạo giữa 2 kỳ Đại hội, là Ban chấp hành. Ban chấp hành công đoàn các cấp hoạt động theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thiểu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức. Nghị quyết của công đoàn các cấp được thông qua theo đa số và phải được thi hành nghiêm chỉnh.

**II/ Nội dung hoạt động của chủ tịch công đoàn cơ sở**

1. **Nghiên cứu nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của công đoàn cấp trên, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, công tác của đơn vị.**
* Là nội dung công tác trọng tâm, thường xuyên
* Quán triệt, vận dụng vào chương trình, kế hoạch tổ chức hoạt động của công đoàn cơ sở cho thiết thực và hiệu quả
1. **Xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh**

Theo Hướng dẫn số 1294/HD-TLĐ ngày 14/8/2019 của Tổng LĐLĐ VN về đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động CĐCS, nghiệp đoàn cơ sở ( gọi chung là CĐCS)

\* Chỉ đạo CĐCS thực hiện tốt 03 nhóm tiêu chí đánh giá, xếp loại CĐCS:

 - Nhóm tiêu chí 1: Đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động và tham gia quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát

- Nhóm tiêu chí 2: Xây dựng tổ chức công đoàn

-  Nhóm tiêu chí 3: Công tác tuyên truyền và các hoạt động khác

\* Cơ cấu thang điểm

Căn cứ mục đích, yêu cầu và nội dung các nhóm tiêu chí đánh giá, xếp loại công đoàn cơ sở, thống nhất thang điểm gồm 100 điểm, phân bổ như sau:

- Nhóm tiêu chí 1: Khung điểm tối đa 40 điểm;

- Nhóm tiêu chí 2: Khung điểm tối đa 40 điểm;

- Nhóm tiêu chí 3: Khung điểm tối đa 15 điểm;

- Nhóm tiêu chí điểm thưởng: Khung điểm tối đa 05 điểm.

\* Chỉ đạo đánh giá, chấm điểm chất lượng hoạt động của CĐCS xếp loại theo 4 mức:

- Công đoàn cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Là công đoàn cơ sở được chọn từ các đơn vị xếp loại *Hoàn thành tốt nhiệm vụ*với số lượng*không quá 20% số được xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ,* đồng thời có đủ các điều kiện sau đây:

+ Có thỏa ước lao động tập thể (đối với CĐCS doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập); có các quy chế dân chủ ở cơ sở; có tập hợp ý kiến đoàn viên kiến nghị với cơ quan chức năng Nhà nước (hoặc thông qua công đoàn cấp trên) tạo điều kiện, cơ chế phù hợp, thuận lợi cho đoàn viên, người lao động có việc làm, nâng cao thu nhập (đối với nghiệp đoàn);

+ Không xảy ra ngừng việc tập thể hoặc đình công trái pháp luật;

+ Không có tai nạn lao động chết người tại nơi làm việc do lỗi chủ quan;

+ Không có đoàn viên, cán bộ công chức, viên chức là cán bộ chủ chốt vi phạm pháp luật bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên;

Những công đoàn cơ sở đạt Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thuộc diện đơn vị được đề nghị khen thưởng theo Quy chế khen thưởng của Tổng Liên đoàn.

- CĐCS hoàn thành tốt nhiệm vụ có tổng số điểm từ 80 điểm trở lên.

- CĐCS hoàn thành nhiệm vụ có tổng số điểm từ 50 điểm đến dưới 80 điểm.

 - CĐCS không hoàn thành nhiệm vụ có tổng số điểm dưới 50 điểm.

**3. Đại diện chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của NLĐ**

* Tham gia giải quyết việc làm và cải thiện điều kiện làm việc

+ Chủ tịch Công đoàn cơ sở phải biết tập hợp trí tuệ tập thể của CNVC, NLĐ trong việc bàn kế hoạch, biện pháp phát triển sản xuất kinh doanh tạo việc làm ổn định; tham gia xây dựng quy chế đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ cho CNVC, NLĐ; tham gia bố trí, sắp xếp vị trí việc làm phù hợp với năng lực, trình độ, sở trường, điều kiện, hoàn cảnh của NLĐ

+ Quan tâm cải thiện điều kiện làm việc cho NLĐ: Để NLĐ được làm việc trong môi trường đảm bảo đòi hỏi Công đoàn cơ sở và người đứng đầu là chủ tịch công đoàn cần có sự quan tâm: Hàng năm tham gia xây dựng kế hoạch An toàn vệ sinh lao động ( kế hoạch phòng chống cháy nổ, kế hoạch nâng cấp môi trường làm việc, nâng cấp nhà ăn, bếp ăn, chất lượng bữa ăn, kế hoạch kiểm định môi trường làm việc…) Tham gia khám sức khỏe định kỳ cho NLĐ theo qui định của Luật an toàn vệ sinh lao động. Đại diện người lao động thương lượng ký kết thỏa ước lao động tập thể với những nội dung liên quan đến an toàn vệ sinh lao động

* Hướng dẫn, giúp đỡ người lao động ký giao kết hợp đồng lao động với người sử dụng lao động theo đúng quy định của Bộ luật Lao động

+ Công đoàn cơ sở chủ động hoặc phối hợp với người sử dụng lao động cung cấp chi tiết, chính xác, đầy đủ cho người lao động về các nội dung liên quan tới hợp đồng lao động mà người lao động chuẩn bị giao kết.

+ Công đoàn cơ sở tuyên truyền, phổ biến cho người lao động về mục đích, ý nghĩa của hợp đồng lao động, lợi ích của bản thân người lao động khi có giao kết hợp đồng lao động. Phổ biến, hướng dẫn các điều quy định cụ thể về thỏa ước lao động của doanh nghiệp để người lao động làm căn cứ giao kết hợp đồng lao động hoặc sửa đổi, bổ sung các điều đã giao kết trong hợp đồng lao động trái với thỏa ước lao động tập thể hoặc trái pháp luật.

+ Trong các doanh nghiệp chưa thực hiện giao kết hợp đồng lao động hoặc có đông người lao động chưa giao kết hợp đồng lao động thì công đoàn cơ sở cần chủ động đề xuất, kiến nghị với người sử dụng lao động các biện pháp để tạo điều kiện giao kết hợp đồng lao động, bảo đảm 100% người lao đông được giao kết hợp đồng lao động đúng quy định của pháp luật.

+ Công đoàn cơ sở cần lưu ý trường hợp một phần hoặc toàn bộ nội dung của hợp đồng lao động quy định quyền lợi của người lao động thấp hơn mức được quy định trong pháp luật lao động, thỏa ước lao động tập thể, nội quy lao động đang áp dụng hoặc hạn chế các quyền khác của người lao động thì một phần hoặc toàn bộ nội dung đó bị vô hiệu, không có giá trị pháp lý. Công đoàn cơ sở cần chủ động đề xuất, yêu cầu người sử dụng lao động sửa đổi, bổ sung; khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho người lao động (nếu có).

+ Công đoàn cơ sở hướng dẫn giúp đỡ các trường hợp giao kết hợp đồng lao động giữa người sử dụng lao động với người được ủy quyền, bảo đảm thực hiện đúng quy định của pháp luật lao động.

+ Thông báo cho người lao động biết và yêu cầu người sử dụng lao động không được có những hành vi sau đây đối với người lao động: Giữ bản chính giấy tờ tùy thân, văn bằng, chứng chỉ của người lao động; Yêu cầu người lao động phải thực hiện biện pháp bảo đảm bằng tiền hoặc tài sản cho việc thực hiện hợp đồng lao động; Nhận người lao động vào làm việc mà không giao kết hợp đồng lao động.

+ Tổ chức mạng lưới quần chúng công đoàn từ tổ công đoàn đến công đoàn cơ sở để theo dõi, kiểm tra, giám sát thực hiện hợp đồng lao động; có quy chế phối hợp chặt chẽ để giúp ban chấp hành công đoàn cơ sở phát hiện các trường hợp thực hiện trái với hợp đồng lao động, kịp thời kiến nghị, can thiệp.

+ Đề xuất và tham gia kiểm tra việc chấp hành pháp luật về hợp đồng lao động, việc thực hiện các điều khoản của hợp đồng lao động như: thời giờ làm việc, chế độ tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế...

+ Thực hiện định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm đánh giá lại kết quả thực hiện hợp đồng lao động; tổng hợp những vướng mắc tồn tại, kiến nghị với người sử dụng lao động và cơ quan có thẩm quyền giải quyết, báo cáo kết quả thực hiện với công đoàn cấp trên.

* Đại diện cho người lao động thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể

+ Thu nhập thông tin, tập hợp kiến nghị, đề xuất nội dung có liên quan đến lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; yêu cầu người sử dụng lao động thương lượng tập thể trong doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức;

+ Đại diện tập thể người lao động thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể; sửa đổi, bổ sung, kéo dài thời hạn của thỏa ước lao động tập thể theo quy định của luật về lao động;

+ Phổ biến thỏa ước lao động tập thể đến người lao động; giám sát thực hiện thỏa ước lao động tập thể trong doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức; yêu cầu người sử dụng lao động thi hành đúng thỏa ước lao động tập thể; yêu cầu giải quyết tranh chấp lao động tập thể khi sử dụng lao động thực hiện không đầy đủ hoặc vi phạm thỏa ước lao động tập thể theo quy định của pháp luật về lao động.

* Tổ chức đối thoại với người sử dụng lao động để giải quyết các vấn đề liên quan đến quyền lợi người lao động

Đối thoại là giải pháp hữu hiệu nhất để tháo gỡ những mâu thuẫn, xung đột xảy ra trong quan hệ lao động, góp phần xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định và phát triển

Theo quy định của Bộ luật lao động năm 2012, việc tổ chức đối thoại với NSDLĐ để giải quyết các vấn đề liên quan đến quyền lợi của người lao động là quy định bắt buộc

Theo hướng dẫn 1360/HD-TLĐ ngày 28/8/2019 về công đoàn tham gia xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc:

+ Đối thoại định kỳ: Là các cuộc đối thoại được tiến hành định kỳ theo quy định của pháp luật nhằm thực hiện tốt hơn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc.

Nội dung đối thoại: Công đoàn cơ sở cần nghiên cứu, lựa chọn những nội dung đối thoại phù hợp với đặc thù, tình hình doanh nghiệp, ưu tiên các nội dung liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của người lao động để đưa vào nội dung đối thoại như: Tiền lương, tiền thưởng, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, chất lượng bữa ăn giữa ca, tình hình thực hiện chế độ chính sách về BHXH, BHYT, BHTN, trách nhiệm của các bên trong việc tổ chức thực hiện kết quả đối thoại... để đưa vào nội dung đối thoại định kỳ.

+ Đối thoại đột xuất: Là cuộc đối thoại được thực hiện theo yêu cầu của một trong các bên hoặc đại diện của các bên trong quan hệ lao động nhằm giải quyết những vấn đề bức xúc, cấp thiết, ổn định tình hình sản xuất, kinh doanh, tránh xung đột dẫn đến tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể, đình công tại doanh nghiệp.

CĐCS cần chuẩn bị kỹ về nội dung, phân công các thành viên tham gia đối thoại và thực hiện đối thoại theo đúng quy trình

- Kiểm tra, giám sát thực hiện các chế độ chính sách có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của CNVCLĐ

+ CĐCS tăng cường phối hợp, giám sát, kiểm tra việc thực hiện các chế độ, chính sách, pháp luật liên quan đến NLĐ như: HĐLĐ; BHXH; BHLĐ; TƯLĐTT; thực hiện nghị quyết hội nghị cán bộ công chức viên chức, hội nghị NLĐ; việc ban hành và thực hiện nội quy, quy chế cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; việc khen thưởng, kỷ luật; việc giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo...

+ CĐCS nắm rõ tâm tư nguyện vọng và những bức xúc của NLĐ, đề xuất, kiến nghị với NSDLĐ phương án giải quyết kịp thời nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng NLĐ

* Đại diện cho tập thể người lao động khởi kiện tại tòa

 + Khi quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của tập thể lao động bị xâm phạm theo quy định của pháp luật;

+ Đại diện cho người lao động khởi kiện ra Tòa án nếu được người lao động ủy quyền để giải quyết tranh chấp lao động cá nhân theo quy định của pháp luật.

* Vận động giúp đỡ người lao động phát triển kinh tế gia đình

Công đoàn cơ sở hướng dẫn đoàn viên, người lao động xây dựng đề án vay vốn phát triển kinh tế gia đình, tổ chức các hoạt động, biện pháp giúp đỡ, trao đổi kinh nghiệm, cung cấp thông tin, công nghệ … lựa chọn mô hình kinh tế gia đình phù hợp

* Đẩy mạnh các hoạt động thăm hỏi, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động

Thực hiện tốt các hoạt động thăm hỏi, trợ cấp ốm đau cho đoàn viên và người lao động, động viên giúp đỡ nhau tháo gỡ khó khăn trong công việc cũng như trong cuộc sống thường ngày

**4. Tham gia quản lý và tổ chức cho người lao động tham gia quản lý**

* Tham gia xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ trong cơ quan, tổ chức doanh nghiệp, phối hợp tổ chức hội nghị cán bộ công chức viên chức, hội nghị người lao động theo quy định

CĐCS tham gia quản lý căn cứ vào các quy định

 + Bộ luật lao động năm 2012

 + Nghị đinh số 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2019 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 điều 63 của Bộ luật lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc

Nghị định này được áp dụng đối với các doanh nghiệp, tổ chức, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân có thuê mướn, sử dụng lao động theo hợp đồng. Nghị định qui định rõ những nội dung người sử dụng lao động phải công khai, những nội dung người lao dộng được tham gia ý kiến, nội dụng người lao động quyết định, nội dung người lao động được kiểm tra, giám sát và những hình thức thực hiện dân chủ

+ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/1/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập

Nghị định qui định về nội dung dân chủ trong nội bộ cơ quan, đơn vi; dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan

* Tham gia xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp

+ Xây dựng QHLĐ hài hòa, ổn định, tiến bộ chính là cơ sở để nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, đảm bảo hài hòa quyền lợi của NLĐ, NSDLĐ và lợi ích xã hội

+ Xây dựng QHLĐ hài hòa, ổn định, tiến bộ là nhiệm vụ rất quan trọng, trong đó vai trò chủ động thuộc về công đoàn cơ sở

* Tham gia với người sử dụng lao động xây dựng và giám sát thực hiện thang lương, bảng lương, định mức lao động, quy chế trả lương, quy chế thưởng, nội quy lao động

Khi tham gia CĐCS phải căn cứ vào các quy định của Nhà nước và tình hình thực tế tại đơn vị

* Phối hợp tổ chức tốt các phong trào thi đua trong công nhân viên chức lao động

Các phong trào thi đua hiện nay CĐCS cần quan tâm:

+ Phong trào thi đua lao động giỏi; Lao động sáng tạo; phong trào thi đua phát huy sáng kiến sáng tạo, phấn đấu trở thành công nhân giỏi

+ Phong trào thi đua học tập nâng cao trình độ văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề đáp ứng yêu cầu công cuộc đẩy mạnh CNH, HĐN và hội nhập Quốc tế

**5. Tuyên truyền, vận động người lao động**

* Tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan người lao động

Quan tâm việc tuyên truyền những chế độ, chính sách có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của NLĐ đặc biệt những điểm mới của Bộ luật lao động năm 2019 có hiệu lực từ ngày 1/1/2021:

* Tuyên truyền, học tập nâng cao trình độ chính trị, học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề
* Tuyên truyền giáo dục về truyền thông, cách mạng giai cấp công nhân, dân tộc Việt Nam
* Tuyên truyền, giáo dục lối sống văn hóa, tác phong công nghiệp, xây dựng đơn vị văn hóa

**6. Công tác tài chính**

* Thu đoàn phí công đoàn (ĐPCĐ): Quyết định 1908/QĐ-TLĐ (19/12/2016)

+ Đoàn viên CĐCS CQ nhà nước: 1% tiền lương làm căn cứ đóng BHXH

+ Đoàn viên CĐCS DN nhà nước: 1% tiền lương thực lĩnh ( đã khấu trừ tiền đóng BHXH, BHYT, BHTN, thuế thu nhập cá nhân). Mức tối đa = 10% tiền lương cơ sở

+ Đoàn viên CĐCS DN ngoài nhà nước: 1% tiền lương làm căn cứ đóng BHXH. Mức tối đa = 10% tiền lương cơ sở

- Thu KP CĐ: NĐ 191/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013

* Mức thu: 2% quỹ tiền lương làm căn cứ đóng BHXH cho NLĐ

- Thu khác:

* Phân phối nguồn thu: QĐ 1910/QĐ-TLĐ (19/12/2016) Công đoàn cơ sở được sử dụng theo tỷ lệ %/ tổng số thu KPCĐ và tổng số thu ĐPCĐ và tổng số thu ĐPCĐ theo hướng dẫn hàng năm của Tổng Liên đoàn Lao động VN

Theo Nghị quyết số 7b/NQ-TLĐ ngày 2/1/2016 Hội nghị lần thứ 7 của Ban chấp hành tổng LĐLĐ Việt Nam khóa XI về công tác tài chính công đoàn trong tình hình mới: Tiếp tục nghiên cứu sửa đổi, bổ sung quy định về phân phối nguồn thu tài chính công đoàn theo hướng tăng tỷ lệ kinhh phí cho CĐCS từ năm 2016 mỗi năm tăng 1% để đạt mực 75 % kinh phí công đoàn cho cơ sở.

Theo đó, năm 2020: CĐCS được sử dụng 70% tổng số thu kinh phí công đoàn và 60% đoàn phí công đoàn

Nội dung chi:

+ Chi lương cán bộ công đoàn chuyên trách, phụ cấp cán bộ công đoàn: Không quá 30%

+ Chi quản lý hành chính: 10% ( tối đa có thể lên đến 20% nếu được công đoàn cấp trên trực tiếp đồng ý)

+ Chi hoạt động phong trào 60% (Chi hỗ trợ du lịch 10%)

+ Nguồn thu khác do công đoàn cơ sở quyết định việc phân bổ cho các khoản mục chi

**7. Phát triển đoàn viên, kiện toàn tổ chức, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ cán bộ công đoàn**

* Làm tốt tuyên truyền phát triển đoàn viên
* Kết nạp đoàn viên đúng điều lệ, làm tốt công tác quản lý, nâng cao chất lượng đoàn viên
* Bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ cán bộ công đoàn cơ sở

+ Phổ biến cho CBCĐ nghiên cứu, học tập những kinh nghiệm hoạt động tốt và khắc phục những hạn chế, tồn tại

+ Mở lớp bồi dưỡng ngắn ngày

+ Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về chế độ, chính sách pháp luật

**8. Công tác vận động nữ CNVC – LĐ và hoạt động nữ công**

* Đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục (đặc biệt: luật Bình đẳng giới, luật phòng chống bạo lực trong gia đình : Dân số - KHHGĐ, kiến thức giới, kỹ năng tổ chức cuộc sống…)
* Chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp , chính đáng cho nữ CNVC-LĐ
* Đẩy mạnh tổ chức các phong trào trong nữ CNVC-LĐ: Lao động giỏi, lao động sáng tạo, giỏi việc nước, đảm việc nhà gắn với “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, mẹ lao động giỏi – con học giỏi
* Quan tâm công tác cán bộ nữ

***9 Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của công đoàn cơ sở và tổ chức thực hiện***

* Căn cứ Nghị quyết cấp ủy Đảng, Nghị quyết của Công đoàn, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của cơ quan, đơn vị
* Thông qua Ban chấp hành Công đoàn
* Phân công nhiệm vụ và quy định trách nhiệm cụ thể cho mỗi ủy viên Ban chấp hành
* Đôn đốc, kiểm tra thực hiện

***10. Sơ kết, tổng kết, báo cáo với công đoàn cấp trên***

* Báo cáo định kỳ
* Báo cáo chuyên đề theo yêu cầu cảu cấp trên
* Báo cáo nhanh
* Thường xuyên thực hiện chế độ thông tin về kết quả hoạt động của CĐCS xuống các tổ công đoàn, công đoàn bộ phận

**III/ Phương pháp hoạt động của chủ tịch công đoàn cơ sở**

 **1. Thuyết phục**

Cách thuyết phục:

* Thăm hỏi; Động viên; Chia sẻ, giúp đỡ… bày tỏ nội dung
* Nêu gương điển hình
* Hình thành dư luận xã hội

*Cán bộ công đoàn cần:*

* Hiểu đối tượng (Tâm tư, nguyện vọng, hoàn cảnh)
* Có kiến thức (lý luận, tâm lý, tình cảm)
* Có uy tín (hành vi, lối sống chuẩn mực)

 **2. Tổ chức cho quần chúng hoạt động**

* Công đoàn tổ chức để CNVCLĐ tham gia các hoạt động (văn nghệ, thể dục thể thao, đối thoại, xây dựng thỏa ước lao động tập thể)
* Mục đích: thực hiện nhiệm vụ, chức năng công đoàn
* Nội dung thiết thực, phù hợp (thời gian, điều kiện)
* Kế hoạch hoạt động: cụ thể, chi tiết, động viên nhiệt tình, có năng khiếu làm nòng cốt

Căn cứ các ngày kỷ niệm trong năng, kết hợp tổ chức các hoạt động:

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Tết dương lịch 1/1
 | 10. Ngày thương binh liệt sĩ 27/7 |
| 1. Tết âm lịch (1/1 âm lịch)
 | 11. Ngày TL Công đoàn VN 28/7 |
| 1. Ngày thành lập Đảng CSVN 3/2
 | 12. Ngày cách mạng tháng 8 19/8 |
| 1. Ngày Quốc tế phụ nữ 8/3
 | 13. Ngày Quốc khánh 2/9 |
| 1. Ngày thành lập Đoàn TNCS HCM 26/3
 | 14. Ngày giải phóng thủ đô 10/10 |
| 1. Giỗ tổ Hùng Vương (10/3 âm lịch)
 | 15. Ngày thành lập Hội LHPNVN 20/10 |
| 1. Ngày giải phóng miên Nam, Quốc tế lao động 30/4-1/5
 | 16. Ngày Nhà giáo VN 20/11 |
| 1. Ngày quốc tế thiếu nhi 1/6
 | 17. Ngày TL Quân đội VN 22/12 |
| 1. Ngày gia đình VN 28/6
 | 18. Ngày thành lập đơn vị… |

Hình thức:

* Kỷ niệm truyền thống
* Văn nghệ theo chủ đề
* Nghe nói chuyện, thời sự, chính sách, phổ biến luật
* Giao lưu với các nhân chứng, các thế hệ
* Tư vấn về gia đình, nuôi con, làm đẹp, sức khỏe
* Gặp mặt: chồng, vợ, con CNVCLĐ
* Thi: nữ công, gia chánh, trang phục, ứng xử, văn nghệ
* Thi tự tìm hiểu Công đoàn, Đảng CSVN, tư tưởng Hồ Chí Minh
* Tổ chức đối thoại
* Tổ chức trưng cầu ý kiến (trực tiếp, phiếu hỏi)
* Tổ chức đi thăm hỏi nhà nhau
* Tổ chức dã ngoại
* Tổ chức mừng sinh nhật theo tháng

**3. Tổ chức thực hiện có hiệu quả**

*3.1 Xây dựng hệ thống các quy chế và hoạt động theo quy chế*

* Mang tính khoa học – kết quả vận dụng các nguyên tắc
* Yêu cầu nắm chắc tình hình đơn vị, luật pháp, chức năng, nhiệm vụ công đoàn
* Quá trình thực hiện bổ sung, sửa đổi theo quy định pháp luật
* Các quy chế:
* Nội bộ công đoàn
* Ban chấp hành công đoàn với thủ trưởng cơ quan (NSDLĐ)
* Quản lý đơn vị

***CĐCS cần xây dựng các quy chế nào? Đơn vị của đồng chí đã có quy chế nào ?***

*- Các quy chế CĐCS xây dựng*

+ QC hoạt động của BCH

+ QC hoạt động của UBKT

+ QC chi tiêu tài chính CĐ

*- CĐ tham gia xây dựng chuyên môn:*

+ QC phối hợp BCHCĐ và Ban lãnh đạo đơn vị (CĐ chủ động)

+ QC chế quỹ phúc lợi

+ QC khen thưởng, kỷ luật.

+ QC chi tiêu nội bộ...

*3.2 Nắm bắt và xử lý kịp thời các thông tin*

**Thông tin cần nắm ?**

Xử lý thông tin:

* Phân loại, phân cấp, xác minh độ tin cậy.
* Nghiên cứu lựa chọn, xử lý kịp thời.
* Thông tin vượt quá khả năng giải quyết: cần thiết mở hội nghị chuyên đề, tham khảo…

*-* Thông báo kết quả đến nơi cung cấp

*3.3 Làm việc có chương trình, kế hoạch*

* Dự kiến chương trình, kế hoạch công tác
* Bố trí lực lượng thực hiện
* Kiểm tra tiến trình, đôn đốc thực hiện

*3.4 Giải quyết hài hòa các mối quan hệ*

* Cán bộ CĐCS với Cấp ủy Đảng: Người đại diện công nhân viên chức lao động với cơ quan lãnh đạo
* Cán bộ CĐCS với công đoàn cấp trên: cơ quan cấp trên chuyên ngành
* Cán bộ CĐCS với các tổ chức đoàn thể (Đoàn TNCS HCM, Hội cựu chiến binh...): bình đẳng, hợp tác giữa các tổ chức đoàn thể
* Cán bộ CĐCS với người sử dụng lao động: giữa hai đại diện trong quan hệ lao động
* Cán bộ CĐCS với công nhần viên chức lao động: là người thủ lĩnh, đại diện cho công nhân viên chức lao động

**IV/ Một số kinh nghiệm và kỹ năng công tác**

1. ***Một số kinh nghiệm chủ tịch công đoàn cơ sở cần rèn luyện***
* Phải có bản lĩnh chính trị vứng vàng
* Có uy tín và khả năng tập hợp đoàn viên
* Có tinh thần đấu tranh bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng cho người lao động
* Có năng lực cụ thể hóa thực hiện tốt Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước
* Có kiến thức quản lý kinh tế, pháp luật và kỹ năng hoạt động
* Tinh thần trách nhiệm cao
* Có lối sống lành mạnh , trung thực, giản dị
1. ***Một số kỹ năng hoạt động***
* *Kỹ năng phân tích tổng hợp*

Đây là một trong những kỹ năng cơ bản cần có của cán bộ công đoàn. Phân tích tình hình cơ quan, đội ngũ cán bộ, viên chức; những thuận lợi, khó khăn; từ đó đề ra giải pháp thực hiện phù hợp thực tiễn.  Phải hiểu địa vị pháp lý, quyền và nghĩa vụ của tổ chức công đoàn. Tham gia có trách nhiệm trong việc ban hành, thực hiện quy chế, nội quy, đúng pháp luật. Nhất là quy chế hoạt động của Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở, quy chế phối hợp giữa Ban Chấp hành Công đoàn với Thủ trưởng cơ quan, quy chế chi tiêu nội bộ...

* *Kỹ năng tổ chức phong trào*

Hoạt động phong trào có thể coi là một trong những hoạt động quan trọng của công đoàn. Cần chủ động xây dựng kế hoạch, huy động nguồn lực, tổ chức, điều hành, tổng kết, báo cáo, từ hoạt động của tổ công đoàn cho đến quy mô hoạt động toàn trường. Qua tổ chức phong trào, cán bộ trưởng thành và các phong trào của cơ quan luôn sôi nổi, phát triển rộng khắp.

 Cán bộ công đoàn phải là nòng cốt trong mọi phong trào, phải là chỗ dựa tin cậy của đoàn viên. Từ hoạt động phong trào tạo động lực vươn lên cho cán bộ, đoàn viên; động viên sự sáng tạo, đoàn kết, chia sẻ. Khơi dậy tiềm năng trong mỗi con người, của từng tổ, từng bộ phận, từ đó tạo sự gắn kết hoạt động trong toàn trường. Để có kỹ năng tổ chức giỏi mỗi cán bộ phải chủ động học tập toàn diện, từ chuyên môn nghiệp vụ đến kiến thức về kinh tế, xã hội, văn nghệ, thể thao. Chú trọng rèn luyện từ thực tiễn. Phải có năng khiếu và rèn luyện năng khiếu trong thực tiễn. Có năng khiếu sẽ thuận lợi hơn trong thu hút, tập hợp, vận động. Tự tin trong các hoạt động. Khi đã lăn lộn với thực tế tổ chức hoạt động phong trào, bản thân cán bộ sẽ trưởng thành và được đoàn viên ghi nhận.

* *Kỹ năng tuyên truyền*

Cán bộ công đoàn cần phải biết thuyết trình và giỏi thuyết trình. Nắm vững đường lối, chủ trương, chính sách, các quy định quy chế, từ đó tuyên truyền và bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng cho đoàn viên. Qua tuyên truyền, thuyết phục, làm cho cán bộ, viên chức hiểu rõ đường lối, chính sách và tự giác thực hiện, giải đáp được các thắc mắc, làm cho đoàn viên hiểu và tin vào tổ chức. Người tuyên truyền phải nắm vững đối tượng nghe để có cách diễn đạt phù hợp. Thuyết trình phải tự tin, nhiệt huyết, chân thành.

* *Kỹ năng giao tiếp*

Đây là một kỹ năng rất cần thiết trong xã hội hiện đại và càng cần thiết với người cán bộ công đoàn. Giao tiếp tốt sẽ gắn bó cán bộ với đoàn viên, tạo niềm tin và động lực đẩy mạnh các phong trào.

* *Kỹ năng kiểm tra*

Kiểm tra, giám sát tốt sẽ nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức. Kiểm tra ngay từ khâu xây dựng kế hoạch hoạt động, ban hành quy chế và kiểm tra suốt quá trình tổ chức thực hiện.

* *Kỹ năng lập kế hoạch*

Khi thực hiện bất cứ nội dung công việc gì để đạt được hiệu quả cần phải lập kế hoạch cụ thể.Việc lập kế hoạch phải theo một trình tự các bước như sau:

Bước 1: Lập danh sách các công việc cần làm: Đây là bước đầu tiên quyết định sự thành công hay thất bại của một bản kế hoạch. Việc lên danh sách các công việc cần làm sẽ giúp chủ tịch công đoàn có được cái nhìn tổng quát về số lượng cũng như trình tự thời gian thực hiện các công việc.

Bước 2: Đưa ra các mục tiêu tương ứng; Việc làm tiếp theo là thiết lập các mục tiêu phù hợp với công việc.

Mục tiêu này có thể là thời gian hay kết quả mong muốn đạt được. Tuy nhiên, cần  lưu ý bám sát mong muốn và khả năng thực tế để đưa ra mục tiêu thích hợp.

Bước 3:Ưu tiên sắp xếp thứ tự các công việc

Việc sắp xếp các công việc một cách hợp lý theo thứ tự cấp bách, quan trọng hoặc theo trình tự thời gian, đối tượng tiến hành,… cũng là một yếu tố quan trọng trong kỹ năng lập kế hoạch. Việc làm này sẽ giúp chủ tịch công đoàn loại bỏ những công việc không phù hợp, tiết kiệm thời gian và nguồn lực.

Bước 4: Tập trung thực hiện kế hoạch

Để nâng cao kỹ năng lập kế hoạch, sự tập trung cũng là rất cần thiết nhằm giúp chủ tịch công đoàn làm việc có hiệu quả và tiết kiệm thời gian hơn. Nói như vậy không có nghĩa là khi làm việc, chỉ biết mỗi một việc đang làm, nếu có thể kết hợp làm nhiều việc trong cùng một thời gian.

Bước 5: Linh hoạt trong việc thực hiện kế hoạch

Thực tế luôn khác hẳn với lý thuyết và kế hoạch cũng vậy, sẽ luôn có những điểm không trùng với quá trình thực hiện và cũng không thể nào biết trước được những việc phát sinh. Vì vậy, phải luôn dành một khoảng thời gian hợp lý cho những sự cố phát sinh. Khi lên kế hoạch các công việc, cố gắng dự trù và liệt kê 1 số khó khăn và thách thức có thể gặp phải, từ đó đưa ra các phương án dự phòng.

Bước 6:Kiểm tra việc thực hiện các kế hoạch

Để biết bản thân đã làm được đến đâu và liệu có hoàn thành được mục tiêu của mình đúng hạn không, cần phải liên tục theo dõi, kiểm tra và chiếu giữa mục tiêu và thành quả đạt được.

Khi công việc ngày càng áp lực, căng thẳng và phức tạp thì kỹ năng lập kế hoạch là thực sự cần thiết.

**Một số giải pháp cơ bản Công đoàn Việt Nam tập trung thực hiện trong thời gian tới**

***Một là,*** tuyên truyền về nội dung, thời cơ và thách thức của CPTPP đối với công đoàn Việt Nam đến cán bộ công đoàn, đoàn viên và người lao động.

***Hai là,*** đổi mới mạnh mẽ nội dung và phương thức hoạt động công đoàn, để Công đoàn Việt Nam thự sự là tổ chức của người lao động, do người lao động, vì người lao động.

***Ba là,*** tập trung phát triển đoàn viên và thành lập công đoàn cơ sở.

***Bốn là,*** nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp; tập trung xây dựng đội ngũ công đoàn đủ về số lượng, mạnh về chất lượng đáp ứng yêu cầu của tình hình mới.

***Năm là,*** kiến nghị với Đảng ban hành Nghị quyết về Đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động Công đoàn Việt Nam; phê duyệt Đề án đổi mới tổ chức hoạt động Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới; chỉ đạo lãnh đạo các địa phương về việc quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở. Kiến nghị với Nhà nước về việc sửa đổi pháp luật có liên quan.

Tài liệu tham khảo:

1. Giáo trình lý luận và nghiệp vụ công đoàn – Tập 1, Trường Đại học Công đoàn
2. Hướng dẫn hoạt động CĐCS – Tập 1,2 Trường Trung cấp Nghiệp vụ Công đoàn TP Hà Nội
3. Bộ luật Lao động, Luật Công đoàn năm 2012 và Điều lệ XII Công đoàn Việt Nam